



Đề cương trắc nghiệm chủ nghĩa xã hội khoa học

chủ nghĩa xã hội khoa học (Trường Đại học Cần Thơ)

Mục Lục

Chương 1: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC.....	2
Chương 2: SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN.....	5
Chương 3: CNXH VÀ THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH.....	7
Chương 4: DÂN CHỦ XHCN VÀ NHÀ NƯỚC XHCN.....	9
Chương 5: CƠ CẤU XÃ HỘI - GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG TKQĐ LÊN CNXH.....	12
Chương 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG TKQĐ LÊN CNXH.....	15
Chương 7: VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG TKQĐ LÊN CNXH.....	18

Chương 1: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

(1 -> 3). Năm sinh, năm mất của Mác, Ăngghen, Lênin ?

Trả lời:

- + C.Mác: sinh 5/5/1818, mất 14/3/1883
- + Ăngghen: sinh 28/11/1820, mất 5/8/1895
- + Lênin: sinh 22/4/1870, mất 21/1/1924

4. Chủ nghĩa Mác Lê Nin là gì ?

Trả lời: Chủ nghĩa Mác-Lênin là hệ thống quan điểm và học thuyết" khoa học của C.Mác, Ph.Ăngghen và sự phát triển của V.I.Lênin; là sự kế thừa và phát triển những giá trị của lịch sử tư tưởng nhân loại, trên cơ sở thực tiễn của thời đại; là khoa học về sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản, giải phóng nhân dân lao động và giải phóng con người; là thế giới quan và phương pháp luận phổ biến của nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng

5. Chủ nghĩa Mác Lê Nin được cấu thành từ 3 bộ phận logic nào ?

Trả lời:

- + Triết học Mác – Lênin
- + Kinh tế chính trị Mác – Lênin
- + Chủ nghĩa xã hội khoa học

5.1. Khi viết tác phẩm 3 nguồn gốc và 3 bộ phận cấu thành của CN Mác, ai đã khẳng định “Nó là người kế thừa chính đáng của tất cả những cái tốt đẹp nhất mà loài người đã tạo ra hồi TK XIX, đó là triết học Đức, KTCT học Anh và CNXH Pháp”?

Trả lời: Lênin

6. Ai đã khẳng định: “triết học Đức, kinh tế chính trị học Anh và CNXH Pháp là người thừa kế chính đáng của tất cả những cái tốt đẹp nhất mà loài người đã tạo ra hồi thế kỷ XIX” ?

Trả lời: V.I.Lênin

6.1 Vì sao CNXHKKH hiểu theo nghĩa rộng là CN Mác-Lênin ?

Trả lời: Vì CNXHKKH dựa vào triết học M-L và KTCT M-L để lí giải tính tất yếu của LS cách mạng XHCN gắn liền với vai trò lãnh đạo của GCCN

7. CNXHKKH hiểu theo nghĩa rộng là gì ?

Trả lời: Là chủ nghĩa Mác – Lênin, luận giải từ các giác độ triết học, kinh tế học chính trị và chính trị - xã hội về sự chuyển biến tất yếu của XH loài người từ CNTB lên CNXH và CNCS

8. Đối tượng nghiên cứu của CNXHKKH ?

Trả lời: Những quy luật, tính quy luật chính trị - xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa

9. ĐK khách quan cho sự ra đời của CNXHKKH ?

Trả lời: Điều kiện kinh tế - xã hội

10. Tiền đề khách quan cho sự ra đời của CNXHKKH ?

Trả lời: Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận

10.1 Vào những năm 40 của TK XIX, dưới tác động của thời đại công nghiệp đã làm cho phương thức sản xuất TBCN có bước phát triển vượt bậc, dẫn đến sự mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất mang tính chất XH hóa cao với quan hệ sản xuất dựa trên lí luận chiếm hữu của dân TBCN về tư liệu sản xuất ngày càng gay gắt. Đây là điều kiện gì đối với CNXHKKH ?

Trả lời: Điều kiện kinh tế

10.2 “Giai cấp tư sản trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỉ đã tạo nên những lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn những lực lượng sản xuất của tất cả những thế hệ trước kia gộp lại”. Luận điểm này là của ai ?

Trả lời: C.Mác và Ăngghen

10.3 Nếu năm 1832, phong trào đấu tranh ở thành phố Lion (Pháp) giương cao khẩu hiệu thuần túy có tính chất kinh tế, sống có việc làm, chết trong chiến tranh. Thì đến năm 1834, khẩu hiệu phong trào công nhân đã chuyển sang mục đích chính trị đó là

Trả lời: Cộng hòa hay là chết

10.4 Sự phát triển nhanh chóng có tính chính trị của phong trào công nhân diễn ra vào những năm 40 của TK XIX đã minh chứng ?

Trả lời: Lần đầu tiên, GCCN đã xuất hiện như một lực lượng chính trị độc lập với những yêu sách kinh tế, chính trị riêng của mình và đã bắt đầu hướng thẳng mũi nhọn của cuộc đấu tranh vào kẻ thù chính của mình là GCTS. Sự lớn mạnh của PT đấu tranh của GCCN đòi hỏi một cách bức thiết phải có hệ thống lý luận soi đường và một cương lĩnh chính trị làm kim chỉ nam cho hành động

11. Nguồn gốc trực tiếp cho sự ra đời của CNXHKKH ?

Trả lời: CNXH không tưởng - phê phán Pháp

12. ĐK chủ quan cho sự ra đời của CNXHKKH ?

Trả lời: Vai trò của Mác và Ăngghen

12.1 Sự chuyển biến về lập trường triết học và lập trường chính trị của Mác và Ăngghen được xác định trong khoảng thời gian nào ?

Trả lời: 1843 - 1848

13. Ba phát kiến vĩ đại của Mác và Ăngghen ?

Trả lời:

- + Chủ nghĩa duy vật lịch sử
- + Học thuyết về giá trị thặng dư
- + Học thuyết về sứ mệnh LS toàn thế giới của GCCN

14. Tác phẩm đánh dấu sự ra đời của CNXHKKH ?

Trả lời: Tuyên ngôn của ĐCS

15. Tác phẩm kinh điển chủ yếu của CNXHKKH ?

Trả lời: Tuyên ngôn của ĐCS

16. Tuyên ngôn của ĐCS do ai viết ?

Trả lời: Mác và Ăngghen

16.1 Phát kiến vĩ đại nào của Mác và Ăngghen đã luận chứng và khẳng định sự diệt vong không thể tránh khỏi của CNTB và sự thắng lợi tất yếu của CNXH ?

Trả lời: Học thuyết về giá trị thặng dư

17. Ai là người đầu tiên biến CN Mác – Lênin thành CN hiện thực sinh động ?

Trả lời: Lênin

18. Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm Công xã Pari, Mác và Ăngghen phát triển toàn diện CNXHKKH, cụ thể là bổ sung và phát triển tư tưởng:

Trả lời: Tư tưởng đập tan bộ máy nhà nước quan liêu

19. Ăngghen đã luận chứng về sự ra đời và phát triển CNXH từ không tưởng đến khoa học trong tác phẩm nào?

Trả lời: Chống Duyrinh

20. Phát triển CNXHKKH không tưởng thành CNXHKKH đó là công lao của ai?

Trả lời: C.Mác và Ăngghen

21. CNXH hiện thực ra đời, đánh dấu bằng thắng lợi của cuộc CM tháng 10 Nga năm 1917, đó là công lao của ai?

Trả lời: Lênin

22. ĐCSVN không chỉ thành công trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc mà còn có những đóng góp to lớn vào kho tàng lý luận của CN Mác-Lênin nói chung, CNXHKKH nói riêng đó là

Trả lời: Có 7 đóng góp (Gạch đầu dòng ở trang 36, 37)

22.1 Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH là tư tưởng của ai ?

Trả lời: Hồ Chí Minh

22.2 Việc nghiên cứu CNXHKH có ý nghĩa về:

Trả lời: Về mặt lý luận và thực tiễn

22.3 “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại” là lời kêu gọi của ai ?

Trả lời: Lênin

Chương 2: SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

Định nghĩa ĐCS:

Trả lời: ĐCS là đội tiên phong của GCCN đại biểu trung thành lợi ích của GCCN và nhân dân lao động, ĐCS lấy chủ nghĩa Mác – Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, tổ chức theo quy tắc tập trung dân chủ, liên hệ mật thiết với quần chúng

23. Phạm trù trọng tâm của CNXHKKH ?

Trả lời: Sứ mệnh lịch sử của GCCN

24. Mác và Ăngghen dựa vào những phát kiến vĩ đại nào để xây dựng luận chứng vĩ đại

Trả lời: Chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư

25. Sứ mệnh LS của GCCN do điều kiện nào quy định ?

Trả lời: Do địa vị kinh tế và địa vị chính trị - xã hội của GCCN

25.1. Theo Mác Lênin GC đối kháng trực tiếp với GCTS là giai cấp nào ?

Trả lời: GCCN

26. GCCN có lợi ích cơ bản thống nhất với ?

Trả lời: Đại đa số nhân dân lao động

26.1 . Sự lãnh đạo của ĐCS là ?

Trả lời: Nhân tố chủ quan quan trọng nhất

27. Trong CNTB, GCCN đại diện cho PTSX ?

Trả lời: Đại diện cho PTSX tiên tiến

27.1. GCCN có mấy đặc điểm chủ yếu ?

Trả lời: 3

27.2. Thực hiện sự nghiệp giải phóng LĐ này là của ai ?

Trả lời: Mác

27.3. Yếu tố quan trọng nhất để công nhân thực hiện thắng lợi của mình là

Trả lời: Vai trò lãnh đạo của ĐCS

27.4. Yếu tố nào giữ vai trò quyết định với tinh thần cách mạng của GCCN ?

Trả lời: Nền sản xuất công nghiệp, đại công nghiệp, PTSX tiên tiến

28. Phong trào đấu tranh của GCCN chuyển từ tự phát sang tự giác khi ?

Trả lời: Khi có lý luận

29. Quy luật chung cho sự ra đời của ĐCS là sự kết hợp ?

Trả lời: Chủ nghĩa Mác -Lênin với PT công nhân

29.1. ĐCS đại diện cho lợi ích và trí tuệ của ?

Trả lời: Lợi ích của công nhân và nhân dân lao động

29.2. ĐCS tổ chức và sinh hoạt theo quy tắc cơ bản nào ?

Trả lời: CN Mác Lênin làm tư tưởng và kim chỉ nam, tổ chức theo quy tắc “tập trung dân chủ”

30. Điền vào chỗ trống: “GCCN là GC và có tinh thần”

Trả lời: Tiên phong CM – CM triệt để

31. Điền vào chỗ trống: “ĐCS là tổ chức chính trị cao nhất của đại biểu cho của GCCN và nhân dân lao động

Trả lời: GCCN – lợi ích, trí tuệ

32. Điền vào chỗ trống: “ĐCS bao gồm những ... trong GCCN được trang bị lý luận, CM

Trả lời: Người tiên phong – khoa học

33. Điểm tương đồng của GCCN hiện nay với thế kỉ XIX ?

Trả lời: Vẫn đang là lực lượng sản xuất hàng đầu của xã hội hiện đại, là chủ thể của quá trình sản xuất công nghệ hiện đại, vẫn bị giai cấp tư sản và chủ nghĩa tư bản bóc lột giá trị thặng dư

34. Một trong những biến đổi khác GCCN ở TBCN so với GCCN ở TK XIX ?

Trả lời: Xu hướng trí tuệ hóa GCCN tăng nhanh

35. Trang 67 (không ghi kịp câu hỏi > ~ <)

Trả lời: Một bộ phận công nhân đã tham gia vào sở hữu một lượng tư liệu sản xuất của xã hội thông qua chế độ cổ phần hóa

36. GCCNVN ra đời và gắn liền với ?

Trả lời: Gắn liền với chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở VN

37. Đại bộ phận CNVN xuất thân từ đâu ?

Trả lời: Đại bộ phận công nhân VN xuất thân từ nông dân và các tầng lớp lao động khác

38. Vai trò của GCCN là ?

Trả lời: Giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

39. Đại hội VIII khẳng định

Trả lời: Xây dựng GCCN hiện đại, lớn mạnh; nâng cao bản lĩnh chính trị, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng

40. Đại hội XIII xây dựng tiếp tục đẩy mạnh

Trả lời: Tiếp tục xây dựng , chỉnh đốn Đảng

41. Trong lực lượng trọng tâm và đột phá, Đảng ta dành sự quan tâm đầu tư xây dựng Đảng ta thực sự là ?

Trả lời: Xây dựng Đảng ta thực sự là một “hạt nhân chính trị”

Chương 3: CNXH VÀ THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

42. CNXH là gì ?

Trả lời: Là một học thuyết, phong trào, chế độ xã hội

43. Điều kiện ra đời CNXH ?

Trả lời: (Đầu trang 88) Sự thay thế này được thực hiện thông qua cách mạng XHCN xuất phát từ hai tiền đề vật chất quan trọng nhất là sự phát triển lực lượng sản xuất và sự trưởng thành của GCCN

44. CNXH ra đời xuất phát từ điều kiện nào ?

Trả lời: Điều kiện kinh tế và điều kiện chính trị - xã hội

45. Theo quan điểm của CN Mác - Lênin có mấy đặc trưng cơ bản của CNXH ?

Trả lời: 6

46. Những đặc trưng của CNXH phản ánh ?

Trả lời: Phản ánh bản chất và tính ưu việt của CNXH

47. Trong các đặc trưng của CNXH, đặc trưng nào thể hiện bản chất ?

Trả lời: CNXH giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người, tạo điều kiện để con người phát triển toàn diện

48. Theo chủ nghĩa Mác - Lênin CNXH có nền kinh tế phát triển cao dựa trên đâu ?

Trả lời: Dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất

49. Trang 104 (không ghi kịp câu hỏi >...<)

Trả lời: Giữa xã hội TBCN và xã hội cộng sản chủ nghĩa là một thời kì cải biến cách mạng. Thích ứng với thời kì ấy là một thời kì quá độ chính trị

50. Trang 104 (không ghi kịp câu hỏi >...<)

Trả lời: Về lý luận, không thể nghi ngờ gì được rằng giữa CNTB và CNCS, có một thời kì quá độ nhất định

51. Đặc điểm cơ bản của thời kì quá độ lên CNXH ?

Trả lời: Là thời kì cải biến cách mạng sâu sắc, triệt để từ xã hội cũ sang xã hội mới trên tất cả lĩnh vực đời sống xã hội

52. Đặc điểm cơ bản về kinh tế của thời kì quá độ lên CNXH ?

Trả lời: Tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần

53. Đặc điểm cơ bản về chính trị của thời kì quá độ lên CNXH ?

Trả lời: Tồn tại nhiều giai cấp, tầng lớp xã hội khác nhau

54. Đường lối cơ bản xuyên suốt của ĐCS ?

Trả lời: Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH

55. Trang 11 trong tờ giấy

Trả lời: Năm 1930, trong Cương lĩnh chính trị của mình, ĐCSVN đã chủ trương: "Tiến hành CMDT dân chủ nhân dân do GCCN lãnh đạo, tiến lên CNXH, bỏ qua giai đoạn CNTB"

56. Thời kì quá độ lên CNXH nước ta bắt đầu từ năm nào ?

Trả lời: 1975

57. Đại hội VII ... (không ghi kịp câu hỏi >...<)

Trả lời: 1991

58. Đại hội XI ... (không ghi kịp câu hỏi >...<)

Trả lời: 2011

59. Trang 12 trong tờ giấy

Trả lời: "Đảng và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước VN theo con đường XHCN trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng HCM"

60. Trang 12 trong tờ giấy

Trả lời: Từ khóa “HY VỌNG”

61. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên CNXH (bổ sung và phát triển năm 2011) gồm có mấy đặc trưng, phương hướng ?

Trả lời: 8 đặc trưng và 8 phương hướng

62. Mục tiêu tổng quát xây dựng CNXH ở nước ta là ?

Trả lời: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh (Trang 114)

63. Đại hội IX của đảng xđ con đường đi lên của nước là.. tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của QHSX và kiến trúc thượng tầng TBCN.(Trang 13 trong tờ giấy)

Trả lời: Nói bỏ qua chế độ TBCN là bỏ qua chế độ áp bức, bất công, bóc lột TBCN; bỏ qua những thói hư tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ XHCN

64. Thành tựu trong 30 năm (Trang 18, 19)

Trả lời: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII khẳng định: “35 năm đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước, lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta ngày càng được hoàn thiện và từng bước được thực hiện hóa. Đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới, đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay

65. Đại hội XIII của Đảng xây dựng mục tiêu đến năm 2025, 2030, 2045 ?

Trả lời:

- Năm 2025: vượt qua mức thu nhập trung bình thấp
- Năm 2030: thu nhập trung bình cao
- Năm 2045: thu nhập cao

66. Đại hội XIII xác định mấy định hướng ?

Trả lời: 12

Chương 4: DÂN CHỦ XHCN VÀ NHÀ NƯỚC XHCN

67. Dân chủ là gì ?

Trả lời: Là quyền lực của nhân dân, hay quyền lực thuộc về nhân dân

68. Khái niệm “dân chủ” xuất hiện vào thời kì nào ?

Trả lời: Chiếm hữu nô lệ

69. Có mấy chế độ dân chủ ?

Trả lời: 3 chế độ, đó là

+ Chế độ chủ nô

+ Chế độ tư sản

+ Chế độ chủ nghĩa

70. Dân chủ XHCN và nhà nước XHCN ra đời khi nào ?

Trả lời: Sau CM tháng 10

71. Nền dân chủ XHCN khác với nền dân chủ chủ nô, dân chủ tư sản ?

Trả lời: Rộng rãi nhất trong lịch sử

72. Nhà nước nào không dân chủ ?

Trả lời: Nhà nước phong kiến

73. Điền vào chỗ trống: “Chế độ dân chủ vô sản so với bất kì chế độ dân chủ tư sản nào, cũng dân chủ hơn gấp ... ”

Trả lời: TRIỆU LẦN

74. Dân chủ XHCN mang bản chất giai cấp nào ?

Trả lời: Giai cấp công nhân

75. Bản chất chính trị của nền DCXHCN được hiểu ?

Trả lời: Là sự lãnh đạo chính trị của GCCN thông qua ĐCS đối với toàn XH nhằm thực hiện quyền lực của nhân dân

76. Bản chất kinh tế của nền DCXHCN được hiểu ?

Trả lời: Dựa trên chế độ sở hữu xã hội về những tư liệu sản xuất chủ yếu của toàn xã hội

77. Bản chất tư tưởng – văn hóa – xã hội của nền DCXHCN được hiểu ?

Trả lời: Lấy hệ tư tưởng Mác – Lênin – hệ tư tưởng của GCCN, làm chủ đạo đối với mọi hình thái ý thức xã hội khác trong xã hội

78. Tính nhân loại của dân chủ được hiểu ?

Trả lời: Là 1 giá trị khẳng định quyền làm chủ của nhân dân (dân là chủ thể quyền lực)

79. Tính chính trị của dân chủ được hiểu ?

Trả lời: Phạm trù thuộc về bản chất và lợi ích của GC thống trị

80. Điểm tiến bộ của nền dân chủ tư sản ?

Trả lời: Thủ tiêu chế độ quân chủ chuyên chế

81. Hạn chế của nền dân chủ tư sản ?

Trả lời: Quyền lực kinh tế, chính trị nằm trong tay GCTS

82. Nhân dân tham gia vào việc quản lý nhà nước, XH thể hiện ?

Trả lời: Bản chất chính trị của nền DCXHCN (dân chủ xã hội chủ nghĩa)

83. Điền vào chỗ trống: “Dân chủ xã hội chủ nghĩa là nền dân chủ cao hơn về chất so với nền dân chủ có trong lịch sử nhân loại, là nền dân chủ mà ở đó, mọi”

Trả lời: QUYỀN LỰC THUỘC VỀ NHÂN DÂN

84. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa mang bản chất GC nào ?

Trả lời: GCCN

85. DCXHCN và nhà nước XHCNVN ra đời khi nào ?

Trả lời: Sau thắng lợi CM tháng 8/1945

86. Điền vào chỗ trống: “Bàn về quyền làm chủ của nhân dân trên lĩnh vực chính trị, HCM cũng đã chỉ rõ: Trong chế độ DCXHCN thì bao nhiêu, bao nhiêu sức mạnh đều ở nơi dân, bao nhiêu lợi ích đều là vì dân”

Trả lời: QUYỀN LỰC ĐỀU LÀ CỦA DÂN

87. DCXHCNVN được thực hiện dưới hình thức nào ?

Trả lời: Dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện

88. Đại hội nào của Đảng xác định phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”

Trả lời: Đại hội XIII

89. Trang 8 trong tờ giấy (không ghi kịp câu hỏi > ~ <)

Trả lời: Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ , gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân

90. Khái niệm “Nhà nước” xuất hiện vào thời kì nào ?

Trả lời: Chiếm hữu nô lệ

91. Các kiểu nhà nước ?

Trả lời: Chủ nô, PK, tư sản, XHCN

92. Điền vào chỗ trống: “Nhà nước XHCN là một kiểu nhà nước mà ở đó, sự thống trị chính trị thuộc về”

Trả lời: GCCN

93. Nhà nước pháp quyền XHCN quản lý mọi mặt của đời sống XH chủ yếu bằng

Trả lời: Hiến pháp và pháp luật

94. Nhà nước pháp trị và Nhà nước pháp quyền có điểm nào giống nhau ?

Trả lời: Dùng pháp luật để quản lý XH

95. Hệ thống chính trị XHCNVN hiện nay bao gồm mấy tổ chức ?

Trả lời: 3 tổ chức (ĐCSVN, Nhà nước XHCNVN, mặt trận tổ quốc VN và các tổ chức chính trị XH)

96. Điền vào chỗ trống: “Nhà nước pháp quyền được hiểu là một kiểu nhà nước mà ở đó, tất cả mọi và phải hiểu biết pháp luật, tuân thủ pháp luật, pháp luật phải đảm bảo tính nghiêm minh trong hoạt động của các cơ quan nhà nước,”

Trả lời: CỘNG DÂN ĐỀU ĐƯỢC GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, PHẢI CÓ SỰ PHÂN CÔNG, PHỐI HỢP, KIỂM SOÁT LẪN NHAU, TẤT CẢ VÌ MỤC TIÊU PHỤC VỤ NHÂN DÂN

97. Cho đến nay Nhà nước ta ban hành mấy bản hiến pháp ?

Trả lời: 4 bản hiến pháp

98. Điền vào chỗ trống: “Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: Quyền lực nhà nước là...”

Trả lời: THỐNG NHẤT

99. Nhà nước pháp quyền XHCNVN có mấy đặc điểm ?

Trả lời: 6 đặc điểm

100. Điền vào chỗ trống: “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì”

Trả lời: NHÂN DÂN PHỤC VỤ

Chương 5: CƠ CẤU XÃ HỘI - GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

CHÚ THÍCH CÁC TỪ VIẾT TẮT

- ❖ CCXH: cơ cấu xã hội
- ❖ QHXX: quan hệ xã hội
- ❖ CCXHGC: cơ cấu xã hội giai cấp
- ❖ CNXHKH: chủ nghĩa xã hội khoa học
- ❖ CCKT: cơ cấu kinh tế
- ❖ TKQĐ: thời kì quá độ
- ❖ CNXH: chủ nghĩa xã hội
- ❖ GCND: giai cấp nông dân
- ❖ ĐCSVN: Đảng Cộng sản Việt Nam
- ❖ CNH, HĐH: công nghiệp hóa, hiện đại hóa
- ❖ LMGC: liên minh giai cấp
- ❖ CMVS: cách mạng vô sản
- ❖ XHCN: xã hội chủ nghĩa

101. Cơ cấu xã hội là gì ?

Trả lời: Là những cộng đồng người thuộc toàn bộ những mối QHXX của các cộng đồng ấy tạo nên

102. Cơ cấu xã hội giai cấp là gì ?

Trả lời: Là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ về sở hữu tư liệu sản xuất, về tổ chức quản lý quá trình sản xuất, về địa vị chính trị - xã hội... giữa các giai cấp và tầng lớp đó

103. Trong các loại CCXH sau đây, CCXH giữ vị trí quan trọng hàng đầu chi phối các loại hình CCXH khác ?

Trả lời: CCXHGC

104. CNXHKH nghiên cứu CCXH nào ?

Trả lời: CCXHGC

105. Sự biến đổi CCXHGC được quyết định bởi ?

Trả lời: Sự biến đổi CCKT

106. Yếu tố nào quy định sự đa dạng và phức tạp của CCXHGC trong TKQĐ lên CNXH ?

Trả lời: Sự đa dạng và phức tạp của CCKT trong TKQĐ lên CNXH

107. CCXHGC ở nước ta hiện nay bao gồm ?

Trả lời: GCCN, GCND, đội ngũ trí thức và đội ngũ doanh nhân

108. Điền vào chỗ trống: GCCN Việt Nam có vai trò quan trọng đặc biệt, là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiền phong là ĐCSVN; đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến; giữ vị trí tiên trong sự nghiệp xây dựng CNXH, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh và trong liên minh GCCN với GCND và đội ngũ trí thức

Trả lời: LÀ LỰC LƯỢNG NÔNG CỐT

109. Điền vào chỗ trống: Theo quan điểm của Đảng ta GCND cùng với nông nghiệp, nông thôn có trong sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững

Trả lời: VỊ TRÍ CHIẾN LƯỢC

110. Điền vào chỗ trống: Theo quan điểm của Đảng ta đội ngũ trí thức là lực lượng lao động Đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa VN tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là một lực lượng trong khối liên minh

Trả lời: SÁNG TẠO

111. Điền vào chỗ trống: Theo quan điểm của Đảng ta hiện nay ở VN, đội ngũ doanh nhân phát triển nhanh cả về số lượng và quy mô với vai trò không ngừng tăng lên. Đây là tầng lớp xã hội đặc biệt được Đảng ta chủ trương xây dựng thành vững mạnh

Trả lời: MỘT ĐỘI NGŨ

112. Điền vào chỗ trống: Đại hội XIII của Đảng về LMGC tầng lớp trong TKQĐ lên CNXH ở VN tiếp tục khẳng định: “ Tăng cường khối trên nền tảng LMGC công nhân với GCND và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo”

Trả lời: ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

113. Luận điểm: “ CMVS phải là bài đồng ca của 2 GCCN và nông dân đặc biệt là ở những quốc gia nông dân nếu không có được bài đồng ca đó thì bài đơn ca của GCCN sẽ trở thành bài ca ai điếu” là của ai ?

Trả lời: Các Mác

114. Điền vào chỗ trống: “Nếu không liên minh với nông dân thì không thể có được chính quyền của, không thể nghĩ đến được duy trì chính quyền đó

Trả lời: GIAI CẤP VÔ SẢN

115. Điền vào chỗ trống: Trong TKQĐ lên CNXH, GCCN, GCND và tầng lớp lao động khác vừa là lực lượng sản xuất cơ bản, vừa là

Trả lời: LỰC LƯỢNG CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TO LỚN

116. Điền vào chỗ trống: V.I Lê nin chỉ rõ: “Chuyên chính vô sản là một hình thức đặc biệt của giữa GCVS, đội tiền phong của những người lao động, với đông đảo những tầng lớp lao động không phải là vô sản (tiểu tư sản, tiểu chủ, nông dân, trí thức)

Trả lời: LMGC

117. LMGC công nhân với GCND và các tầng lớp lao động khác do yếu tố nào quyết định ?

Trả lời: Do có những lợi ích cơ bản thống nhất với nhau

118. Nội dung liên minh nào là quan trọng nhất trong xây dựng khối liên minh giữa GCCN với GCND và các tầng lớp lao động khác ?

Trả lời: Nội dung liên minh kinh tế

119. Mục tiêu của liên minh GCCN với GCND và tầng lớp lao động khác trong TKQĐ lên CNXH ở nước ta là gì ?

Trả lời: Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng xã hội mới – xã hội XHCN

120. Trong LMGC tầng lớp ở nước ta hiện nay giai tầng giữ vai trò lãnh đạo ?

Trả lời: GCCN

121. Trong TKQĐ lên CNXH ở nước ta GCCN có vị trí, vai trò như thế nào ?

Trả lời: Là giai cấp lãnh đạo thông qua đội tiền phong là ĐCS đối với toàn xã hội

122. Trong TKQĐ lên CNXH ở nước ta đội ngũ trí thức có vị trí, vai trò như thế nào ?

Trả lời: Là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế

123. Trong TKQĐ lên CNXH ở nước ta đội ngũ thanh niên có vị trí, vai trò như thế nào ?

Trả lời: Là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc

124. Sự biến đổi CCXH giai cấp trong TKQĐ lên CNXH ở nước ta mang tính chất gì

Trả lời: Tính quy luật phổ biến và tính đặc thù của xã hội Việt Nam

Chương 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG TKQĐ LÊN CNXH

CHÚ THÍCH CÁC TỪ VIẾT TẮT

- ❖ DTQG: Dân tộc quốc gia
- ❖ TBCN: Tư bản chủ nghĩa
- ❖ XHCN: Xã hội chủ nghĩa

125. Khái niệm nào sau đây dùng để chỉ 1 cộng đồng người ổn định được hình thành trong lịch sử trong 1 lãnh thổ nhất định có chung mối liên hệ về kinh tế, ngôn ngữ và nền văn hóa ?

Trả lời: DTQG

126. Ở các nước phương Tây dân tộc được hình thành từ chế độ nào ?

Trả lời: Chế độ TBCN

127. Ở các dân tộc phương Đông yếu tố nào là cơ bản để hình thành dân tộc ?

Trả lời: Do yêu cầu đoàn kết chống lại thiên nhiên khắc nghiệt và chống giặc ngoại xâm

128. Theo quan điểm của CN Mác Lênin dân tộc là quá trình phát triển lâu dài của xã hội loài người trải qua các hình thức cộng đồng người khác nhau từ thấp đến cao bao gồm

Trả lời: Thị tộc, bộ lạc, bộ tộc, dân tộc

129. Nội dung cương lĩnh dân tộc theo quan điểm của CN Mác Lênin là ?

Trả lời: Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng được quyền tự quyết và liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc

130. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc là quyền ?

Trả lời: Quyền thiêng liêng

131. Quyền dân tộc tự quyết ?

Trả lời: Quyền tự quyết định vận mệnh dân tộc mình

132. Trong các nội dung của quyền dân tộc tự quyết thì nội dung nào cơ bản và tiên quyết nhất ?

Trả lời: Nội dung chính trị

133. Sự biến đổi của cộng đồng dân tộc do yếu tố nào quyết định ?

Trả lời: Do biến đổi phương thức sản xuất

134. Đặc trưng quan trọng nhất của DTQG là đặc trưng nào ?

Trả lời: Có chung phương thức sinh hoạt kinh tế

135. Cương lĩnh dân tộc do ai viết ?

Trả lời: Lênin

135.1. Cương lĩnh dân tộc với nội dung ?

Trả lời: Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng, được quyền tự quyết

136. Xu hướng của sự phát triển quan hệ dân tộc là gì ?

Trả lời: Tách khỏi nhau và liên hiệp lại

137. Động lực để các quốc gia, dân tộc tách khỏi nhau hoặc liên hiệp lại xuất phát từ ?

Trả lời: Lợi ích dân tộc

138. Vấn đề dân tộc ở VN được Đảng ta khẳng định như thế nào ?

Trả lời: Vấn đề mang tính chiến lược cơ bản lâu dài

139. Giá trị truyền thống hàng đầu của dân tộc VN ?

Trả lời: Yêu nước, đoàn kết, chống giặc ngoại xâm

140. VN là 1 quốc gia đa dân tộc có mấy đặc điểm ? Các dân tộc trong cộng đồng VN bình đẳng, đoàn kết, giúp nhau cùng phát triển là đặc trưng thứ mấy của xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng ?

Trả lời: 6 đặc điểm. Đặc trưng thứ 6

141. Điền vào chỗ trống: Tại Đại hội XIII, Đảng ta đề ra chủ trương: "Bảo đảm các"

Trả lời: DÂN TỘC BÌNH ĐẲNG, ĐOÀN KẾT, TÔN TRỌNG, GIÚP NHAU CÙNG PHÁT TRIỂN

142. "Tất cả mọi tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh hư ảo vào trong đầu óc của con người – của những lực lượng ở bên ngoài chi phối cuộc sống hằng ngày của họ; chỉ là những phản ánh trong đó những lực lượng ở trần thế đã mang hình thức những lực lượng siêu trần thế" luận điểm này là của ai ?

Trả lời: Ăngghen

143. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin tôn giáo là gì ?

Trả lời: Là một hình thái ý thức xã hội phản ánh hư ảo hiện thực khách quan

144. Nguồn gốc của tôn giáo theo quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin ?

Trả lời: Kinh tế - xã hội, nhận thức, tâm lý

145. Trong TKQĐ lên CNXH cần phải ?

Trả lời: Tôn trọng bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân

146. Giải quyết vấn đề tôn giáo trong TKQĐ lên CNXH theo mấy nguyên tắc ?

Trả lời: 4

147. Quan điểm: "Mục đích cao cả của Phật thích ca và chúa Giê su đều giống nhau, Thích ca và Giê su đều muốn mọi người có cơm ăn áo mặc, bình đẳng, tự do và thế giới đại đồng" là của ai ?

Trả lời: Hồ Chí Minh

148. Tôn giáo là một bộ phận của văn hóa đã được đưa ra từ những năm 40 của TK 20 đó là: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về ăn, mặc, ở và các phương thức sử dụng toàn bộ các sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa " quan điểm này là của ai

Trả lời: Hồ Chí Minh

149. VN có mấy tôn giáo lớn ?

Trả lời: 6

149.1. Một trong những đặc điểm của tôn giáo ở VN ?

Trả lời: Là một quốc gia có nhiều tôn giáo đa dạng đan xen

149.2. Tôn giáo VN có mấy đặc điểm

Trả lời: 5

150. Khâu đột phá đầu tiên trong nhận thức tư duy lý luận của Đảng ta về vấn đề tôn giáo đó là

Trả lời: Tín ngưỡng tôn giáo là nhu cầu tinh thần của bộ phận nhân dân

151. Đảng ta xây dựng lực lượng làm tốt công tác tôn giáo trong thời kì mới là trách nhiệm của ?

Trả lời: Toàn bộ hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo

152. Theo quan điểm tôn giáo của Đảng ta hiện nay việc theo đạo truyền đạo cũng như mọi hoạt động tôn giáo khác phải

Trả lời: Tuân thủ Hiến pháp và Pháp luật

153. Cốt lõi của công tác tôn giáo ở nước ta trong TKQĐ lên CNXH là

Trả lời: Công tác vận động quần chúng

154. Điền vào chỗ trống. Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: "Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống....."

Trả lời: TỐT ĐỜI ĐẸP ĐẠO

Chương 7: VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG TKQĐ LÊN CNXH

CHÚ THÍCH CÁC TỪ VIẾT TẮT

- ❖ GD: gia đình
- ❖ LSXH: lịch sử xã hội
- ❖ XH: xã hội
- ❖ QHGD: quan hệ gia đình

155. Chỉ ra luận điểm đúng về gia đình

Trả lời: GD là tế bào, nền tảng của xã hội tồn tại lâu dài trong LSXH

166. Quan hệ nào được coi là quan hệ cơ bản nhất trong GD?

Trả lời: QH hôn nhân và huyết thống

167. Theo học thuyết Mác Lênin muốn giải phóng phụ nữ cần phải làm gì ?

Trả lời: Giải phóng xã hội

168. “Hằng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình, con người bắt đầu tạo ra những người khác sinh sôi nảy nở - đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái” là luận điểm của ai ?

Trả lời: Mác – Ăngghen

169. Cơ sở hình thành gia đình là ?

Trả lời: Quan hệ hôn nhân, huyết thống, cha mẹ nuôi và con nuôi

170. “Nhiều GD cộng lại mới thành XH, XH tốt thì GD càng tốt, GD tốt thì XH mới tốt, hạt nhân của XH là GD” là câu nói của ai ?

Trả lời: Hồ Chí Minh

171. GD có mấy chức năng cơ bản ?

Trả lời: 4

172. Chức năng nào là chức năng tự nhiên của GD ?

Trả lời: Chức năng tái sản xuất ra con người

173. Một trong những cơ sở để xây dựng GD trong TKQĐ lên CNXH là ?

Trả lời: Hôn nhân tự do, tiến bộ, 1 vợ 1 chồng, vợ chồng bình đẳng

174. Sự biến đổi của GĐVN trong TKQĐ lên CNXH diễn ra trên phương diện nào ?

Trả lời: Quy mô, chức năng và QHGD

175. Điền vào chỗ trống. Đại hội 12 của Đảng đưa ra nhiệm vụ xây dựng và phát triển GĐVN: “Thực hiện phát triển GĐVN phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng GD no ấm, tiến bộ, hạnh phúc văn minh”

Trả lời: Chiến lược

176. Điền vào chỗ trống. Đại hội 12 của Đảng xác định: “Coi trọng chăm sóc sức khỏe công tác dân số - KHHGD bảo vệ và chăm sóc bà mẹ trẻ em, xây dựng GD hạnh phúc”

Trả lời: Nhân dân

177. Thắng lợi của CMT10 Nga 1917 đã làm cho CN Mác Lênin nói chung, CNXHKH nói riêng

Trả lời: Từ học thuyết trở thành hiện thực sinh động trên thế giới

178. Thắng lợi của CMT10 Nga 1917 mở đầu thời đại mới đó là

Trả lời: Thời đại quá độ từ CNTB lên CNXH

